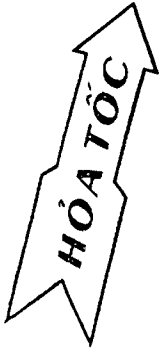


Số: 198 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2016

KẾ HOẠCH

Triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp cấp xã thuộc 18 huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố.



Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 26/5/2016 của UBND Thành phố về việc Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội năm 2016, Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 30/7/2016 của UBND Thành phố về việc triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp cấp phường thuộc 10 quận trên địa bàn Thành phố (sau khi thí điểm ở 02 quận: Long Biên và Nam Từ Liêm). Trên cơ sở kết quả triển khai tại 12 quận nội thành, UBND Thành phố tiếp tục thực hiện triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp cấp xã, liên thông thủ tục hành chính theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015 của Liên Bộ: Tư pháp, Công an, Y tế về việc hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi (gọi tắt là Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT) tại 18 huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố (UBND các huyện, thị xã: Đông Anh, Sóc Sơn, Hoài Đức, Thanh Trì, Ba Vì, Gia Lâm, Thường Tín, Phú Xuyên, Đan Phượng, Mê Linh, Phúc Thọ, Sơn Tây, Quốc Oai, Thạch Thất, Chương Mỹ, Thanh Oai, Ứng Hòa, Mỹ Đức); cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp, liên thông thủ tục hành chính theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT tại 416 các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là các xã) thuộc 18 huyện, thị xã, đảm bảo thống nhất và đồng bộ.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực tư pháp, hộ tịch của UBND các xã nhằm cải cách hành chính, phục vụ tốt hơn cho người dân.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Triển khai tại 416 xã thuộc 18 huyện, thị xã; cụ thể:

1) Giai đoạn 1, triển khai thí điểm tại 139 xã thuộc 6 huyện:

- 24 xã trực thuộc UBND huyện Đông Anh;
- 26 xã trực thuộc UBND huyện Sóc Sơn;
- 20 xã trực thuộc UBND huyện Hoài Đức;
- 16 xã trực thuộc UBND huyện Thanh Trì;
- 31 xã trực thuộc UBND huyện Ba Vì;
- 22 xã trực thuộc UBND huyện Gia Lâm.

2) Giai đoạn 2, triển khai tại 277 xã, thuộc 12 huyện, thị xã:

- 15 xã trực thuộc UBND thị xã Sơn Tây;
- 29 xã trực thuộc UBND huyện Thường Tín;
- 28 xã trực thuộc UBND huyện Phú Xuyên;
- 16 xã trực thuộc UBND huyện Đan Phượng;
- 18 xã trực thuộc UBND huyện Mê Linh;
- 23 xã trực thuộc UBND huyện Phúc Thọ;
- 21 xã trực thuộc UBND huyện Quốc Oai;
- 23 xã trực thuộc UBND huyện Thạch Thất;
- 32 xã trực thuộc UBND huyện Chương Mỹ;
- 21 xã trực thuộc UBND huyện Thanh Oai;
- 29 xã trực thuộc UBND huyện Ứng Hòa;
- 22 xã trực thuộc UBND huyện Mỹ Đức.

III. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

- Cấp huyện: Lãnh đạo UBND các huyện, thị xã; cán bộ Văn phòng, cán bộ Phòng Tư pháp, cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin.

- Cấp xã: Lãnh đạo UBND xã phụ trách Một cửa, cán bộ Một cửa (lĩnh vực tư pháp), cán bộ Tư pháp hộ tịch, cán bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Giai đoạn 1:

- + Công tác chuẩn bị: Tháng 10/2016
- + Vận hành thử: Ngày 01/11/2016
- + Vận hành chính thức: Ngày 10/11/2016

- Giai đoạn 2:

- + Công tác chuẩn bị: Tháng 11/2016
- + Vận hành thử: Ngày 01/12/2016
- + Vận hành chính thức: Ngày 15/12/2016

V. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Chuẩn bị điều kiện về hạ tầng mạng WAN, Trung tâm dữ liệu, hệ thống tổng đài nhắn tin, máy tính hoạt động ổn định phục vụ tốt cho việc cài đặt và sử dụng khai thác Cơ sở dữ liệu dân cư, các dịch vụ công mức độ 3 theo từng giai đoạn triển khai.

2. Công tác đào tạo và cấp tài khoản cho cán bộ, công chức tham gia sử dụng phần mềm theo từng giai đoạn, cụ thể:

- + Giai đoạn 1 (tháng 10/2016).
- + Giai đoạn 2 (tháng 11/2016).

3. Công tác triển khai kết nối các hệ thống liên thông theo Thông tư số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT: Đảm bảo kết nối liên thông hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp cấp xã, thuộc 18 huyện, thị xã với hệ thống quản lý hộ khẩu của Công an thành phố Hà Nội và kết nối với hệ thống đăng ký bảo hiểm Y tế của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội.

4. Chuẩn bị hạ tầng trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy quét...) phục vụ việc cài đặt phần mềm dịch vụ công mức độ 3, triển khai giải pháp ảo hóa và triển khai hệ thống.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Viễn thông Hà Nội, Công ty TNHH Viettel CHT, Viettel IDC và Công ty TNHH TM & DVKT Nhật Cường, Công ty Microsoft:

+ Đảm bảo điều kiện hệ thống mạng WAN, Trung tâm dữ liệu, hệ thống tổng đài nhắn tin, máy tính hoạt động ổn định phục vụ tốt cho việc cài đặt và sử dụng khai thác Cơ sở dữ liệu dân cư, các dịch vụ công mức độ 3 theo từng giai đoạn:

- * Giai đoạn 1 (hoàn thành trước ngày 01/11/2016).
 - * Giai đoạn 2 (hoàn thành trước ngày 01/12/2016).
- + Hoàn thành việc tạo tài khoản, tập huấn cho cán bộ sử dụng:
- * Giai đoạn 1 (hoàn thành trước ngày 01/11/2016).
 - * Giai đoạn 2 (hoàn thành trước ngày 01/12/2016).

+ Hỗ trợ các đơn vị vận hành, cài đặt ứng dụng dịch vụ công mức độ 3; triển khai thí điểm giải pháp ảo hóa của Microsoft, chạy thử để chính thức đưa vào sử dụng:

* Giai đoạn 1 (từ ngày 01/11/2016).

* Giai đoạn 2 (từ ngày 01/12/2016).

+ Đưa vào vận hành chính thức:

* Giai đoạn 1 (từ ngày 10/11/2016).

* Giai đoạn 2 (từ ngày 15/12/2016).

- Đảm bảo hoạt động của tổ hỗ trợ kỹ thuật là đầu mối tiếp thu, giải đáp, khắc phục vướng mắc, sự cố của đơn vị và công dân, tổ chức trong quá trình khai thác, sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin dùng chung, sử dụng dịch vụ công của Thành phố.

- Chủ trì thực hiện công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố và hướng dẫn các đơn vị triển khai công tác truyền thông tại cơ sở.

- Định kỳ báo cáo UBND Thành phố tiến độ, hiệu quả triển khai dịch vụ công trực tuyến của toàn Thành phố.

2. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp Công an thành phố Hà Nội, Bảo hiểm Xã hội thành phố Hà Nội xây dựng hướng dẫn quy trình liên thông theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT trên địa bàn các huyện: Hoàn thành trước ngày 28/10/2016.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành việc tích hợp, trao đổi thông tin khai sinh giữa hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Thành phố và phần mềm đăng ký khai sinh của Bộ Tư pháp để đảm bảo thống nhất khi sử dụng.

3. Công an thành phố Hà Nội

- Phối hợp Sở Tư pháp, Bảo hiểm Xã hội thành phố Hà Nội xây dựng hướng dẫn quy trình liên thông theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT trên địa bàn các huyện.

- Chủ trì triển khai phần mềm quản lý hộ khẩu, thường trú đến các huyện, thị xã để kịp thời liên thông thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã và xã trực thuộc thực hiện việc tiếp nhận và xử lý dữ liệu từ hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp, liên thông thủ tục hành chính theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT đảm bảo chất lượng, tiến độ.

4. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

- Phối hợp Sở Tư pháp, Công an thành phố Hà Nội xây dựng hướng dẫn quy trình liên thông theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT trên địa bàn các huyện.

- Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã thực hiện việc tiếp nhận và xử lý dữ liệu từ hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp, liên thông thủ tục hành chính theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT đảm bảo chất lượng, tiến độ.

5. UBND các huyện, thị xã và UBND xã trực thuộc

- Đăng ký danh sách cán bộ, công chức tham gia tập huấn và cấp tài khoản theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, cụ thể thời gian thực hiện:

* Giai đoạn 1 (tháng 10/2016).

* Giai đoạn 2 (trước ngày 10/11/2016).

- Chủ động rà soát lại toàn bộ cơ sở hạ tầng, trang thiết bị theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền Thông, phối hợp trong công tác triển khai giải pháp ảo hóa tại đơn vị, cụ thể thời gian thực hiện:

* Giai đoạn 1 (trước ngày 01/11/2016).

* Giai đoạn 2 (trước ngày 01/12/2016).

- Tổ chức vận hành, chạy thử:

* Giai đoạn 1 (từ ngày 01/11/2016).

* Giai đoạn 2 (từ ngày 01/12/2016).

- Chịu trách nhiệm khi hệ thống chính thức đưa vào sử dụng tại đơn vị mình, cụ thể thời gian thực hiện:

* Giai đoạn 1 (từ ngày 10/11/2016).

* Giai đoạn 2 (từ ngày 15/12/2016).

- Quán triệt, phổ biến chủ trương của Thành phố trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến đến cán bộ, công chức tại các đơn vị để thực hiện nghiêm túc, phục vụ tốt nhất cho người dân và xã hội.

- Chủ động bố trí thiết bị máy in kết nối với máy tính của cán bộ một cửa (lĩnh vực tư pháp), bố trí thiết bị máy in kết nối với máy tính của cán bộ tư pháp hộ tịch để phục vụ triển khai ứng dụng tại đơn vị.

- Cử cán bộ tham gia đào tạo sử dụng khai thác Cơ sở dữ liệu dân cư, các dịch vụ công mức độ 3 đảm bảo nghiêm túc về thời gian, chất lượng đào tạo.

- Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền về hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp, liên thông thủ tục hành chính theo Thông tư số liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT trên địa bàn thuộc đơn vị quản lý.

- Tăng cường tuyên truyền, niêm yết công khai tại bộ phận một cửa, tại các khu dân cư, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa để công dân, tổ chức biết về cách thức sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và lợi ích đạt được khi sử dụng.

- Tăng cường bố trí cán bộ (hoặc huy động lực lượng đoàn viên thanh niên) và bố trí thiết bị để hỗ trợ người dân nhập hồ sơ trực tuyến khi nộp thủ tục tại bộ phận Một cửa.

6. Các cơ quan báo, đài Thành phố

Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền sâu rộng về kết quả triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lĩnh vực tư pháp, liên thông thủ tục hành chính theo Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT đến người dân và toàn xã hội.

UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch; Định kỳ kiểm tra, đánh giá và báo cáo UBND Thành phố, đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- T.Trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- KGVX, NC, TH, TKBT, HCTC, TT TH-CB;
- Lưu: VT, KGVX Dg.

40976(130)- HT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu